

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày: 02 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nhất

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Đỉnh

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành Tr, (tên gọi khác: Ghe, Tèo Thuận) sinh năm 1986 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Số 36 Tr, tổ dân phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1966.

Tiền án, có 01 tiền án: Ngày 24 tháng 7 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Z, xử phạt 01 năm tù về “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 59/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

Nhân thân: Ngày 25 tháng 5 năm 2010, bị Công an phường A, thị xã B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong số tiền trên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07 tháng 12 năm 2022 cho đến ngày 02 tháng 3 năm 2023 bị Hội đồng xét xử ra Quyết định bắt, tạm giam ngay tại phiên tòa. Có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Minh Ch, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

2. Ông Lê Văn P, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

3. Ông Nguyễn M, sinh năm 1957. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tr có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Do biết tiệm bán lồng chim và chim cảnh của anh Lê Minh Ch không có người trông coi vào buổi tối nên Tr đã nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp. Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 01 tháng 10 năm 2022, Tr chuẩn bị 01 chiếc kìm bằng kim loại, dài khoảng 20cm; 01 đoạn sắt hình trụ tròn, dài khoảng 40cm đi đến tiệm của anh Ch. Đến nơi Tr dùng kìm vặn các ốc vít trên cửa sổ ra rồi mở cửa leo vào bên trong tiệm thấy 01 gian phòng treo nhiều lồng chim được đóng lại bằng cửa kéo sắt 02 cánh, có khóa bảo vệ cả bên ngoài và bên trong. Tr lấy đoạn sắt mang theo cạy bung ổ khóa bên ngoài cửa, luồn tay qua khe hở của cánh cửa rồi đưa thanh sắt vào cạy bung ổ khóa bên trong cửa và mở cửa đi vào phòng treo lồng chim. Sau đó, Tr đứng lên 01 cái ghế nhựa trong phòng lấy 11 cái lồng chim xuống để dưới nền nhà và lựa lấy 08 cái lồng chim bên trong có 08 con chim cảnh rồi bỏ ra ngoài cửa sổ bên hông tiệm, còn 03 cái lồng chim Tr không lấy mà để lại dưới nền nhà. Sau đó, Tr trèo qua cửa sổ ra ngoài đem 08 lồng chim bên trong có 08 con chim cảnh về cất giấu ở sau nhà mình rồi đi ngủ. Trên đường đem các lồng chim về nhà cất giấu thì Tr đã vứt bỏ chiếc kìm và đoạn sắt trên đường. Đến khoảng giữa tháng 10/2022 (không rõ ngày), Tr bán cho ông Nguyễn M 01 con chim chào mào giá 300.000 đồng; 01 con chim khướu cùng lồng chim giá 200.000 đồng. Ngày 18 tháng 10 năm 2022, Tr bán cho anh Nguyễn Ngọc Tr 02 con chim chào mào cùng lồng chim giá 1.700.000 đồng, nhưng anh Tr mới trả trước cho Tr 800.000

đồng. Ngày 19 tháng 10 năm 2022, Tr bán cho anh Lê Văn P 01 con chim chích chòe than cùng lồng chim giá 500.000 đồng. Còn lại 04 lồng chim; 02 con chim chích chòe lửa và 01 con chim chích chòe than thì Tr để ở nhà nuôi. Số tiền bán được từ tài sản trộm cắp mà có thì Tr tiêu xài cá nhân hết.

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 35 ngày 14 tháng 11 năm 2022, của Hội đồng định giá tài sản 4687, Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ, kết luận:

- 01 (một) lồng chim được làm bằng nan tre (có 68 nan tre), màu nâu, đường kính 45 cm, cao 58 cm, móc treo bằng Inox, trị giá là: 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 64 nan tre), màu vàng, đường kính 43cm, chiều cao 56cm, móc treo bằng Inox, trị giá là: 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 60 nan tre), màu nâu, đường kính 40 cm, chiều cao 53cm, móc treo bằng sắt, trị giá là: 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 68 nan tre) khung lồng hình tròn, đường kính 43 cm làm bằng gỗ, màu nâu, lồng cao 45 cm, móc treo làm bằng đồng, trị giá là: 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, có khung lồng hình vuông, màu nâu - vàng, cạnh dài 40 cm, lồng cao 52 cm, móc treo làm bằng Inox, trị giá là: 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, có khung lồng hình vuông, cạnh dài 37cm, khung lồng làm bằng gỗ, màu sẫm đen, lồng cao 48 cm, móc treo làm bằng Inox, trị giá là: 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, khung lồng hình vuông, cạnh dài 37cm, khung lồng làm bằng gỗ màu đỏ, lồng cao 48cm, móc treo bằng Inox, trị giá là: 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, khung lồng hình tròn, màu sẫm, đen, đường kính khung lồng 45cm, chiều cao lồng 53cm, móc treo làm bằng sắt, trị giá là: 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*).

- 02 (hai) con chim chích chòe lửa, màu đỏ đen, trị giá là: 2.000.000 (*Hai triệu đồng*).

- 02 (hai) con chim chích chòe than màu đen, trắng, trị giá là: 2.000.000 (Hai triệu đồng).

- 03 (ba) con chim chào mào, màu xám, đất đỏ, trị giá là: 3.000.000 (Ba triệu đồng).

- 01 (một) con chim khướu màu bạc má, màu đen trắng, trị giá là: 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tổng trị giá các tài sản nêu trên tại thời điểm định giá ngày 01 tháng 10 năm 2022 là 13.500.000 (Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT- VKSBH, ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thành Tr, về tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Tr phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h,s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an thị xã Buôn Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Minh Ch chủ sở hữu hợp pháp các tài sản sau:

01 (một) lồng chim được làm bằng nan tre (có 68 nan tre), màu nâu, đường kính 45 cm, cao 58 cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 64 nan tre), màu vàng, đường kính 43cm, chiều cao 56cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 60 nan tre), màu nâu, đường kính 40cm, chiều cao 53cm, móc treo bằng sắt; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 68 nan tre) khung lồng hình tròn, đường kính 43 cm làm bằng gỗ, màu nâu, lồng cao 45 cm, móc treo làm bằng đồng; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, có khung lồng hình vuông, màu nâu - vàng, cạnh dài 40 cm, lồng cao 52 cm, móc treo làm bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, có khung lồng hình vuông, cạnh dài 37cm, khung lồng làm bằng gỗ, màu sẫm đen, lồng cao 48 cm, móc treo làm bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, khung lồng hình vuông, cạnh dài 37cm, khung lồng làm

bằng gỗ màu đỏ, lồng cao 48cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, khung lồng hình tròn, màu sẫm, đen, đường kính khung lồng 45cm, chiều cao lồng 53cm, móc treo làm bằng sắt; 02 (hai) con chim chích chòe lửa, màu đỏ đen; 02 (hai) con chim chích chòe than màu đen, trắng; 03 (ba) con chim chào mào, màu xám, đất đỏ; 01 (một) con chim khướu màu bạc má, màu đen trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Minh Ch đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên cần chấp nhận. Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã trả lại cho anh Nguyễn M 500.000 đồng, trả cho anh Lê Văn P 500.000 đồng và trả cho anh Nguyễn Ngọc Tr 800.000 đồng, đây là số tiền mà những người này bỏ ra để mua chim cảnh và lồng chim của bị cáo. Các anh M, P, Tr không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 01 tháng 10 năm 2022, tại tổ dân phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 08 cái lồng chim cùng 08 con chim cảnh các loại của anh C. Tổng giá trị các tài sản chiếm đoạt được xác định là 13.500.000 (*Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng*).

Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Như vậy, hành vi đã thực hiện nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại địa phương, làm cho người dân hoang mang, lo lắng; bị cáo có 01 tiền án: Ngày 24 tháng 7 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, xử phạt 01 năm tù về “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 59/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật đồng thời phát huy tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Minh C chủ sở hữu hợp pháp các tài sản sau:

01 (một) lồng chim được làm bằng nan tre (có 68 nan tre), màu nâu, đường kính 45 cm, cao 58 cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 64 nan tre), màu vàng, đường kính 43cm, chiều cao 56cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 60 nan tre), màu nâu, đường kính 40cm, chiều cao 53cm, móc treo bằng sắt; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 68 nan tre) khung lồng hình tròn, đường kính 43 cm làm bằng gỗ, màu nâu, lồng cao 45 cm, móc treo làm bằng đồng; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, có khung lồng hình vuông, màu nâu - vàng, cạnh dài 40 cm, lồng cao 52 cm, móc treo làm bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, có khung lồng hình vuông, cạnh dài 37cm, khung lồng làm bằng gỗ, màu sẫm đen, lồng cao 48 cm, móc treo làm bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, khung lồng hình vuông, cạnh dài 37cm, khung lồng làm bằng gỗ màu đỏ, lồng cao 48cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, khung lồng hình tròn, màu sẫm, đen, đường kính khung lồng 45cm, chiều cao lồng

53cm, móc treo làm bằng sắt; 02 (hai) con chim chích chòe lửa, màu đỏ đen; 02 (hai) con chim chích chòe than màu đen, trắng; 03 (ba) con chim chào mào, màu xám, đít đỏ; 01 (một) con chim khướu màu bạc má, màu đen trắng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Minh Ch đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã trả lại cho anh Nguyễn M 500.000 đồng, trả cho anh Lê Văn P 500.000 đồng và trả cho anh Nguyễn Ngọc Tr 800.000 đồng, đây là số tiền mà những người này bỏ ra để mua chim cảnh và lồng chim của bị cáo. Các anh M, P, Tr không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Tr (Tên gọi khác: Ghe, Tèo Thuận) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr 01 năm 06 tháng (Một năm sáu tháng) tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 02 tháng 3 năm 2023)

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Minh Ch chủ sở hữu hợp pháp các tài sản sau:

01 (một) lồng chim được làm bằng nan tre (có 68 nan tre), màu nâu, đường kính 45 cm, cao 58 cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 64 nan tre), màu vàng, đường kính 43cm, chiều cao 56cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 60 nan tre), màu nâu, đường kính 40cm, chiều cao 53cm, móc treo bằng sắt; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre (có 68 nan tre) khung lồng hình tròn, đường kính 43 cm làm bằng gỗ, màu nâu, lồng cao 45 cm, móc treo làm bằng đồng; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, có khung lồng hình vuông, màu nâu - vàng, cạnh dài 40 cm, lồng cao 52 cm, móc treo làm bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, có khung lồng hình vuông, cạnh dài 37cm, khung lồng làm bằng gỗ, màu sẫm đen, lồng cao 48 cm, móc treo làm bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, khung lồng hình vuông, cạnh dài 37cm, khung lồng làm bằng gỗ màu đỏ, lồng cao 48cm, móc treo bằng Inox; 01 (một) lồng chim làm bằng nan tre, khung lồng hình tròn, màu sẫm, đen, đường kính khung lồng 45cm, chiều cao lồng

53cm, móc treo làm bằng sắt; 02 (hai) con chim chích chòe lửa, màu đỏ đen; 02 (hai) con chim chích chòe than màu đen, trắng; 03 (ba) con chim chào mào, màu xám, đít đỏ; 01 (một) con chim khướu màu bạc má, màu đen trắng.

(Đặc điểm các vật chứng được mô tả tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án)

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Minh Ch đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã trả lại cho anh Nguyễn M 500.000 đồng, trả cho anh Lê Văn P 500.000 đồng và trả cho anh Nguyễn Ngọc Tr 800.000 đồng, đây là số tiền mà những người này bỏ ra để mua chim cảnh và lồng chim của bị cáo. Các anh M, P, Tr không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành Tr phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Nhất